



**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN Mê LINH**

Số: ... /ĐA-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Mê Linh, ngày ... tháng ... năm 2024

**ĐỀ ÁN
SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ
GIAI ĐOẠN 2023 - 2025 CỦA HUYỆN Mê LINH**

**Phần I
CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ, SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP
CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**

Căn cứ Nghị quyết 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; ý kiến của Bộ Nội vụ tại Văn bản số 7538/BNV-CQĐP ngày 21/12/2023 về việc góp ý Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân huyện Mê Linh xây dựng Đề án sắp xếp các ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 như sau:

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

1. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

2. Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

3. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14 và Luật số 47/2019/QH14;

4. Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

5. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC đã được sửa

đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022;

6. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân loại đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 26/2022/UBTCQH15 ngày 21/9/2022;

7. Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

8. Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025;

9. Văn bản số 7538/BNV-CQĐP ngày 21/12/2023 của Bộ Nội vụ về việc góp ý Phương án tổng thể sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của thành phố Hà Nội;

10. Thông báo Kết luận số 1430-TB/TU ngày 15/11/2023 của Thành ủy Hà Nội về phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội, giai đoạn 2023 - 2025;

11. Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 23/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc thực hiện sắp xếp ĐVHC giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn thành phố Hà Nội;

12. Báo cáo số 25/BC-UBND ngày 24/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của Bộ Nội vụ về phương án thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của thành phố Hà Nội.

II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

1. Cụ thể hóa và thực hiện chủ trương:

Nhằm thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Chương trình, kế hoạch của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tạo chuyển biến về nhận thức, hành động của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Xuất phát từ tình hình thực tiễn:

Theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; huyện Mê Linh có 01/18 đơn vị hành chính cấp xã (01 xã) không đạt tiêu chuẩn diện tích tự nhiên và quy mô dân số tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết 27/2022/UBTVQH15 ngày

21/9/2022 (xã có đồng thời tiêu chuẩn diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn đơn vị hành chính tương ứng theo quy định).

3. Yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới:

Việc sắp xếp lại các đơn vị hành chính cấp xã theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII nhằm tinh gọn bộ máy, góp phần nâng cao đời sống, giá trị văn hóa truyền thống của quê hương, dân tộc; tạo động lực cho các đơn vị xã chủ động trong việc sắp xếp, bố trí cũng như nâng cao hiệu lực, hiệu quả của cấp ủy đảng, chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội, nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của địa phương.

Phần II

HIỆN TRẠNG CÁC ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN MÊ LINH

I. QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP, NHẬP, CHIA, GIẢI THỂ, ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI ĐVHC CÁC CẤP CỦA HUYỆN MÊ LINH TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY

1. Khái quát quá trình thành lập, nhập, chia, giải thể, điều chỉnh địa giới ĐVHC các cấp của huyện Mê Linh từ năm 1945 đến nay.

1.1. Giai đoạn 1945 - 1975

Chưa thành lập

1.2. Các giai đoạn tiếp theo:

- Ngày 05/7/1977, Hội đồng Chính phủ ra Quyết định số 178-CP, nội dung của Quyết định số 178 của Hội đồng Chính phủ là “*hợp nhất và điều chỉnh địa giới của một số huyện thuộc tỉnh Vĩnh Phú*”. Theo đó, hợp nhất huyện Đa Phúc, huyện Kim Anh, thị trấn Xuân Hòa thành một huyện mới lấy tên là huyện Sóc Sơn; hợp nhất huyện Bình Xuyên và huyện Yên Lãng (gồm cả thị xã Phúc Yên mới sáp nhập vào năm 1976) thành một huyện mới lấy tên là huyện Mê Linh và sáp nhập 4 xã của huyện Yên Lạc: Văn Tiến, Nguyệt Đức, Minh Tân, Bình Định, hai xã của huyện Kim Anh: Quang Minh, Kim Hoa vào huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phú (tỉnh Vĩnh Phúc và tỉnh Phú Thọ hợp nhất thành tỉnh Vĩnh Phú từ tháng 02/1968).

- Ngày 17/02/1979, Hội đồng Chính phủ ra Quyết định số 49-CP, sáp nhập các xã Nam Viêm, Ngọc Thanh, Phúc Thắng, Cao Minh và thị trấn Xuân Hòa của huyện Sóc Sơn vào huyện Mê Linh. Hội đồng Chính phủ quyết định cắt huyện Bình Xuyên (thuộc huyện Mê Linh) về tỉnh Vĩnh Phú; huyện Mê Linh tách khỏi tỉnh Vĩnh Phú và sáp nhập vào thành phố Hà Nội. Huyện Mê Linh ngoại thành Hà Nội lúc đó gồm 22 xã: Chu Phan, Đại Thịnh, Liên Mạc, Mê Linh, Tam Đồng, Thạch Đà, Tụ Lập, Tiên Châu, Tiên Phong, Tiên Thắng, Tiên Thịnh, Văn Khê, Tráng Việt, Vạn Yên, Quang Minh, Kim Hoa, Nam Viêm, Ngọc Thanh, Phúc Thắng, Cao Minh, Hoàng Kim, Thanh Lâm và 2 thị trấn: thị trấn Phúc Yên, thị trấn Xuân Hòa.

Ngày 12/8/1991, huyện Mê Linh lại được Quốc hội quyết định chuyển giao về tỉnh Vĩnh Phú.

- Ngày 06/11/1996, thực hiện Nghị quyết của Quốc hội khóa IX, kỳ họp thứ 10 về việc “chia tách, tái lập hai tỉnh Vĩnh Phúc và tỉnh Phú Thọ”, huyện Mê Linh thuộc tỉnh Vĩnh Phúc.

- Năm 2004, thực hiện Nghị định số 153/2003/NĐ-CP, ngày 9/12/2003 của Chính phủ về “điều chỉnh địa giới hành chính huyện Mê Linh để thành lập thị xã Phúc Yên”, huyện Mê Linh còn lại 17 đơn vị hành chính trực thuộc gồm

các xã: Quang Minh, Thạch Đà, Tiến Thắng, Tụ Lập, Thanh Lâm, Tam Đồng, Liên Mạc, Vạn Yên, Đại Thịnh, Chu Phan, Tiến Thịnh, Mê Linh, Văn Khê, Hoàng Kim, Tiên Phong, Tráng Việt, Kim Hoa.

- Thực hiện Nghị quyết số 15/2008/QH12, ngày 29/5/2008 của Quốc hội khóa XII “về việc điều chỉnh địa giới hành chính thành phố Hà Nội”, huyện Mê Linh được sáp nhập vào thành phố Hà Nội lần thứ hai. Từ ngày 1/8/2008, huyện Mê Linh chính thức hoạt động là một đơn vị hành chính của thành phố Hà Nội. Huyện có 18 đơn vị hành chính, gồm 16 xã: Chu Phan, Đại Thịnh, Hoàng Kim, Kim Hoa, Liên Mạc, Mê Linh, Tam Đồng, Thạch Đà, Thanh Lâm, Tiên Phong, Tiến Thắng, Tiến Thịnh, Tráng Việt, Tụ Lập, Văn Khê, Vạn Yên và 2 thị trấn: thị trấn Chi Đông, thị trấn Quang Minh.

2. Số lượng ĐVHC các cấp của huyện Mê Linh đến thời điểm 31/12/2022.

Tính đến 31/12/2022, huyện Mê Linh có tổng số 18 đơn vị hành chính cấp xã gồm 02 thị trấn: Chi Đông, Quang Minh và 16 xã: Chu Phan, Đại Thịnh (huyện lỵ), Hoàng Kim, Kim Hoa, Liên Mạc, Mê Linh, Tam Đồng, Thạch Đà, Thanh Lâm, Tiên Phong, Tiến Thắng, Tiến Thịnh, Tráng Việt, Tụ Lập, Vạn Yên, Văn Khê.

II. ĐVHC CỦA HUYỆN MÊ LINH

1. Huyện Mê Linh

1.1. Diện tích tự nhiên

Tính đến thời điểm ngày 31/12/2022, diện tích tự nhiên của huyện Mê Linh là **141,29** km².

1.2. Quy mô dân số

Tính đến thời điểm ngày 31/12/2022, quy mô dân số (gồm dân số thường trú và dân số tạm trú quy đổi) của huyện Mê Linh là **265.744** người.

1.3. Các chỉ tiêu cơ bản về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của huyện Mê Linh

Nhờ sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Đảng bộ, chính quyền, sự đồng lòng của toàn thể Nhân dân huyện Mê Linh cùng sự hỗ trợ có hiệu quả của các quận, huyện bạn, những năm qua huyện Mê Linh đã có những bước phát triển mạnh mẽ về mọi mặt; đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng cao, diện mạo đô thị không ngừng được thay đổi theo hướng văn minh, hiện đại. Kinh tế của toàn huyện phát triển đồng bộ cả về quy mô lẫn chất lượng, tốc độ tăng trưởng kinh tế của huyện duy trì và phát triển bền vững; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Trên địa bàn huyện có 02 khu công nghiệp có quy mô lớn cùng nhiều doanh nghiệp lớn nhỏ hoạt động trong nhiều lĩnh vực ngành nghề tạo công ăn việc làm cho người lao

động. Công tác văn hóa, giáo dục, y tế, an sinh xã hội không ngừng được nâng cao và đạt được kết quả tích cực. Hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội được chú trọng đầu tư, cải tạo và xây dựng mới, đảm bảo khang trang và phục vụ tốt cho nhu cầu của người dân. 100% tuyến đường trục xã, liên xã, liên thôn được cứng hóa, bê tông hóa đáp ứng nhu cầu đi lại và sản xuất của người dân trên địa bàn. Tình hình chính trị, an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo ổn định, không để xảy ra điểm nóng trên địa bàn.

2. Số lượng ĐVHC cấp xã

2.1. Số lượng ĐVHC cấp xã: 18 đơn vị (02 thị trấn và 16 xã).

2.2. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025: 01 xã.

2.3. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp: 0 xã

2.4. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp: 0 xã.

2.5. Số lượng ĐVHC cấp xã liền kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp: 01 xã.

III. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP HUYỆN THỰC HIỆN SẮP XẾP:
không có.

IV. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp: 01 xã

1. Xã Vạn Yên

1.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: Không.

1.2. Diện tích tự nhiên: 3,12 km².

1.3. Quy mô dân số: 6.357 người.

1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số 05 người; chiếm tỷ lệ 0,08%.

1.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: xã Tiên Thịnh, xã Tự Lập và xã Liên Mạc.

2. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp: không có

3. Hiện trạng các ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp: không có

4. Hiện trạng các ĐVHC cấp xã liền kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp: 01 xã là xã Liên Mạc

4.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.
- Có yếu tố đặc thù: Không.

4.2. Diện tích tự nhiên: 8,19 km².

4.3. Quy mô dân số: 16.863 người

4.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 0 người; chiếm tỷ lệ 0%.

4.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: xã Vạn Yên, xã Tự Lập, xã Tam Đồng, xã Thạch Đà, xã Chu Phan, xã Tiến Thịnh.

(Chi tiết nêu tại các Phụ lục 2-2A, 2-2B, 2-2C kèm theo)

Phần III

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN MÊ LINH

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP HUYỆN: KHÔNG CÓ

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp

1.1. Sắp xếp ĐVHC nông thôn cấp xã thành ĐVHC nông thôn cùng cấp

1.1.1. Nhập diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Vạn Yên Yên (có diện tích tự nhiên là 3,12 km², đạt 14,86% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 6.357 người, đạt 79,46% so với tiêu chuẩn) vào xã Liên Mạc (có diện tích tự nhiên là 8,19 km², đạt 39% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 16.863 người, đạt 210,79% so với tiêu chuẩn).

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Xã Vạn Yên và xã Liên Mạc có vị trí địa lý giáp nhau và tập tục nhân dân tương đồng; đặc biệt, địa giới hành chính của xã Vạn Yên và xã Liên Mạc trước đây là một xã được tách ra lấy tên Quyết Tiến đã được hình thành từ ngày 14/01/1949 hợp nhất của 2 xã Vạn Yên (trước gọi là xã Tam Dân) và xã Liên Mạc; tháng 12/1955, Huyện ủy Yên Lãng tách xã Quyết Tiến thành 2 miền: miền trên gồm toàn bộ xã Tam Dân cũ (các thôn: Tiên Đài, Yên Nội, Vạn Phúc, Trung Xuân, Cẩm Vân, Trung Xuyên) được giữ tên cũ là Quyết Tiến (sau này gọi là tên xã Vạn Yên); Miền dưới gồm 3 làng: Bồng Mạc, Xa Mạc, Yên Mạc được mang tên xã Quyết Thắng (sau gọi là xã Liên Mạc)

b) Kết quả sau sắp xếp thì xã mới có:

- Diện tích tự nhiên: 11,31 km² (đạt 53,86% so với tiêu chuẩn).
- Quy mô dân số: 23.220 người (đạt 290,25% so với tiêu chuẩn).
- Số dân là người dân tộc thiểu số: 05 người (chiếm 0,02% dân số).
- Các ĐVHC cùng cấp liên kê: Tự Lập, Tiến Thịnh, Tiến Thắng.
- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC mới: Trụ sở Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: đặt tại trụ sở xã Liên Mạc.
- Tên gọi ĐVHC sau khi sắp xếp: xã Liên Mạc.

1.2. Sắp xếp ĐVHC cấp xã thành ĐVHC đô thị cùng cấp hoặc sắp xếp ĐVHC nông thôn với ĐVHC đô thị cấp xã: không có.

2. Phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp

2.1. Sắp xếp ĐVHC nông thôn cấp xã thành ĐVHC nông thôn cùng cấp: không có.

2.2. Sắp xếp ĐVHC cấp xã thành ĐVHC đô thị cùng cấp hoặc sắp xếp ĐVHC nông thôn với ĐVHC đô thị cấp xã: không có.

III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC ĐÔ THỊ CẤP HUYỆN

Không có.

IV. LÝ DO ĐVHC CẤP XÃ THUỘC DIỆN PHẢI SẮP XẾP TRONG GIAI ĐOẠN 2023 - 2025 NHƯNG ĐỊA PHƯƠNG ĐỀ NGHỊ KHÔNG (HOẶC CHƯA) THỰC HIỆN SẮP XẾP: không có.

V. GIẢI TRÌNH TRƯỜNG HỢP ĐVHC CẤP XÃ HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP KHÔNG ĐẠT TIÊU CHUẨN DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN, QUY MÔ DÂN SỐ THEO QUY ĐỊNH

Sau khi nhập xã Vạn Yên vào xã Liên Mạc, đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp mới đạt tiêu chuẩn về quy mô dân số và chưa đạt tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên (11,31 km² đạt 53,86% so với tiêu chuẩn) theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn đơn vị hành chính tương ứng. Xã Vạn Yên là xã cực Tây của huyện Mê Linh, địa giới hành chính chỉ giáp hai xã Liên Mạc và Tiến Thịnh. Do những bất lợi và khó khăn khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã đối với những khu vực không giáp ranh, liền kề nên chỉ có thể sắp xếp xã Vạn Yên với một trong hai xã liền kề là xã Liên Mạc hoặc xã Tiến Thịnh.

Xét về vị trí địa lý: khi tiến hành sắp xếp xã Vạn Yên và xã Tiến Thịnh sẽ tạo một đơn vị hành chính mới thuộc khu vực phía Tây của huyện Mê Linh, địa giới của đơn vị hành chính mới chỉ tiếp giáp với xã Liên Mạc và xã Chu Phan, do đó không tạo được lợi thế để liên kết với các xã lân cận nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong việc tập trung nguồn lực, phát triển, giao thương kinh tế, văn hóa xã hội. Việc phát triển của xã dễ mang tính cục bộ, không có ý nghĩa trong việc tập trung nguồn lực, tạo hiệu ứng phát triển lan tỏa đối với các khu vực xung quanh. Trong khi đó, nếu tiến hành sắp xếp xã Vạn Yên với xã Liên Mạc sẽ hình thành một đơn vị hành chính mới có địa giới hành chính giáp với hầu hết các khu vực lân cận, tạo thành một khu vực trung tâm thu hút sự chú ý đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi trong việc giao thương, trao đổi, giao lưu kinh tế, văn hóa với các khu vực lân cận; tập trung khai thác được nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội. Bên cạnh đó, đơn vị hành chính mới có phần diện tích lãnh thổ khá vuông vắn và cân đối; là điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng quy hoạch phát triển vùng cũng như hình thành hệ thống cơ sở vật chất, hạ tầng hiện đại, góp phần thay đổi diện mạo toàn đô thị.

Xét về lịch sử hình thành: xã Liên Mạc là đơn vị có đặc điểm tương đồng về văn hóa, dân tộc, phong tục, tập quán do xã Liên Mạc và xã Vạn Yên trước

đây đều thuộc một xã Quyết Tiến đã được hình thành từ ngày 14/01/1949 hợp nhất của 2 xã Vạn Yên(trước gọi là Tam Dân) và xã Liên Mạc; tháng 12/1955, huyện ủy Yên Lãng tách xã Quyết Tiến thành 2 miền: miền trên gồm toàn bộ xã Tam Dân cũ (các thôn: Tiên Đài, Yên Nội, Vạn Phúc, Trung Xuân, Cẩm Vân, Trung Xuyên) được giữ tên cũ là Quyết Tiến (sau này gọi là tên xã Vạn Yên); Miền dưới gồm 3 làng: Bồng Mạc, Xa Mạc, Yên Mạc được mang tên xã Quyết Thắng (sau gọi là xã Liên Mạc); Do đó, việc sắp xếp xã Vạn Yên với xã Liên Mạc là phù hợp với lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán của hai địa phương cũng như phù hợp với vị trí địa lý của các xã. Đồng thời, cũng đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng của Nhân dân trên địa bàn, tạo sự đồng thuận, ủng hộ cao trong Nhân dân, không gây xáo trộn trong tư tưởng của người dân, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiến hành thực hiện sắp xếp các xã sau này.

Từ những lý do đó, có thể khẳng định việc tiến hành sắp xếp xã Vạn Yên vào xã Liên Mạc là hợp lý, mặc dù đơn vị hành chính mới chưa đáp ứng được tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên theo quy định, nhưng xét tới các yếu tố vị trí địa lý, lịch sử, văn hóa, sự phù hợp, khách quan và trên cơ sở chọn lựa, loại trừ những phương án khó thực thi, không đem lại hiệu quả thì phương án sắp xếp này vẫn đảm bảo được nguyên tắc cũng như ý nghĩa của việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã.

VI. SỐ LƯỢNG CÁC ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN MÊ LINH SAU KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Số lượng ĐVHC cấp xã trước khi sắp xếp

ĐVHC cấp xã: 18 đơn vị hành chính (02 thị trấn, 16 xã)

2. Số lượng ĐVHC cấp xã sau khi thực hiện sắp xếp

ĐVHC cấp xã: 17 đơn vị hành chính (02 thị trấn, 15 xã)

3. Số lượng ĐVHC cấp xã giảm do sắp xếp

ĐVHC cấp xã: 01 xã.

Phần IV ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

1. Tác động về hoạt động quản lý nhà nước

1.1. Tác động tích cực

- Việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã góp phần tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động chính quyền địa phương, tinh giản biên chế, giảm tải gánh nặng ngân sách Nhà nước; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm phục vụ tốt hơn cho Nhân dân. Ngoài ra, việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã làm tăng quy mô dân số và diện tích của đơn vị hành chính sau sắp xếp, từ đó đáp ứng được các tiêu chuẩn của đơn vị hành chính nông thôn cấp xã theo quy định hiện hành.

- Tạo thuận lợi trong việc huy động nguồn lực xã hội, hạ tầng kỹ thuật; đồng thời có điều kiện để đổi mới chế độ, chính sách, nâng cao điều kiện làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Việc sắp xếp các ĐVHC trên địa bàn huyện Mê Linh thực hiện theo phương án sáp nhập các ĐVHC cấp xã với nhau, do đó, không gây ra sự khác biệt về mặt tổ chức, mô hình quản lý sau sắp xếp.

1.2. Tác động tiêu cực

Việc sắp xếp lại ĐVHC cấp xã sẽ tác động đến tư tưởng của một bộ phận các bộ, công chức, viên chức ở ĐVHC cấp xã được sắp xếp. Bên cạnh đó, quá trình sắp xếp các ĐVHC cấp xã đặt ra yêu cầu đảm bảo chế độ, chính sách đối với những người tiếp tục làm việc và những người thuộc diện dôi dư. Công tác bố trí, sử dụng trụ sở, tài sản công cũng yêu cầu phải tiến hành bố trí hợp lý, xử lý tài sản dôi dư nhằm đảm bảo không gây thất thoát, lãng phí.

1.3. Giải pháp

Chủ động xây dựng quy định về nguyên tắc, điều kiện, tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng, quy trình lựa chọn, sắp xếp và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư khi thực hiện sắp xếp với nhiều phương án để thực hiện hiệu quả và tuân thủ theo quy định của Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động và động viên cán bộ, công chức có thời gian công tác đủ điều kiện nghỉ bảo hiểm xã hội nghỉ hưu trước tuổi để củng cố bộ máy hành chính. Đồng thời, linh hoạt vận dụng các chính sách của Trung ương, Thành phố và địa phương để giải quyết quyền lợi cho nhân sự cấp

xã sau khi sắp xếp nhằm đảm bảo lợi ích các bên, tạo sự thống nhất cao trong xã hội. Tổ chức quán triệt, động viên cán bộ, công chức tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trước khi triển khai thực hiện.

Chính quyền địa phương cần chủ động trong việc cân đối, bố trí nguồn ngân sách để sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các trụ sở làm việc đảm bảo phục vụ hoạt động của xã mới sau sắp xếp phù hợp với quy hoạch và điều kiện thực tế của địa phương. Bên cạnh đó, có phương án xử lý, sử dụng hiệu quả đối với tài sản, trụ sở làm việc còn dôi dư nhằm tránh gây thất thoát, lãng phí.

Không ngừng nâng cao năng lực quản lý, trình độ chuyên môn, trình độ chính trị để đáp ứng nhu cầu giải quyết các công việc nhanh chóng, hiệu quả trong tình hình địa bàn quản lý mở rộng, số lượng người, số lượng công việc gia tăng.

2. Tác động về kinh tế - xã hội

2.1. Tác động tích cực

Việc sắp xếp các xã sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội. Không gian quy hoạch được mở rộng, không bị manh mún, nguồn lực phát triển được tập trung, tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn tiếp theo. Thị trường cung ứng hàng hóa - dịch vụ được mở rộng, hoạt động giao thương, kết nối, trao đổi hàng hóa có điều kiện phát triển. Địa giới hành chính được coi nới góp phần làm giảm tải áp lực về cơ sở hạ tầng lên trung tâm của các xã hiện hữu. Đời sống vật chất và tinh thần của người dân không ngừng được cải thiện, nâng cao. Các thiết chế văn hóa, các phong tục tập quán vẫn duy trì hoạt động tạo nên sự đa dạng trong nền văn hóa nhưng vẫn giữ được bản sắc của từng địa phương.

Sắp xếp các xã góp phần tăng nguồn lực, tiềm năng, hiệu quả đầu tư kinh tế của các địa phương, tạo điều kiện thuận lợi để đầu tư phát triển giáo dục, y tế, văn hóa,.. phục vụ tốt hơn cho nhu cầu của Nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội, giải quyết việc làm,...

2.2. Tác động tiêu cực

Việc sắp xếp các xã giúp mở rộng không gian, không gây cản trở, hạn chế trong việc phát triển kinh tế - xã hội. Thị trường cung ứng và trao đổi hàng hóa được mở rộng làm gia tăng sự cạnh tranh trong lĩnh vực kinh doanh - trao đổi hàng hóa, một mặt tạo sự đa dạng trong lĩnh vực và chất lượng ngành nghề dịch vụ, tạo động lực phát triển trong thị trường, mặt khác gây áp lực lên các thành phần kinh tế, đòi hỏi cần phải liên tục đổi mới phương thức sản xuất, kinh doanh để không bị lạc hậu và đào thải. Lực lượng lao động trong xã hội cũng vì thế mà có sự chuyển dịch, thay đổi, yêu cầu thường xuyên trau dồi, rèn luyện chuyên môn, kỹ năng làm việc để thích ứng với thị trường lao động.

Bên cạnh đó, giai đoạn đầu sau khi thực hiện sắp xếp, người dân và các doanh nghiệp sẽ mất thời gian trong việc thực hiện chuyển đổi thông tin trên một số giấy tờ có liên quan từ đơn vị hành chính cũ sang đơn vị hành chính mới.

2.3. Giải pháp

Đơn vị hành chính mới thành lập cần nhanh chóng bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với năng lực và trình độ chuyên môn nghiệp vụ để giải quyết tốt hơn giao dịch, thủ tục hành chính phát sinh liên quan khi thực hiện sáp nhập các xã. Người lao động không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, lành nghề; các thành phần kinh tế tập trung nâng cao, chuyển đổi phương thức sản xuất, kinh doanh phù hợp, hiệu quả để giảm áp lực cạnh tranh, không bị đào thải khỏi nền kinh tế thị trường.

3. Tác động về quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự xã hội

3.1. Tác động tích cực

- Việc sắp xếp giảm số lượng đơn vị hành chính giúp bộ máy hành chính được tinh gọn, giúp nâng cao năng lực, khả năng sẵn sàng chiến đấu khi có tình huống của các đơn vị công an, quân sự đóng quân trên địa bàn.

Lực lượng dự bị động viên và dân quân tự vệ được gia tăng về số lượng do việc mở rộng diện tích đơn vị hành chính mới. Địa bàn rộng cũng sẽ thuận lợi cho công tác xây dựng kế hoạch quân sự địa phương, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Công tác tuyên truyền an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nhanh chóng, thống nhất và hiệu quả, công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước được đồng bộ, thống nhất.

- Việc sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn huyện đã được cân nhắc, nghiên cứu kỹ các yếu tố về văn hóa, phong tục, tập quán, kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng giữa các xã liên quan; được sự nhất trí cao của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự đồng thuận của nhân dân địa phương. Do vậy, không ảnh hưởng nhiều đến tâm tư, nguyện vọng, tình cảm của nhân dân; tình hình an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội cơ bản được ổn định và giữ vững.

3.2. Tác động tiêu cực

Việc sắp xếp đơn vị hành chính mới đồng nghĩa với việc cơ quan chức năng phải mở rộng phạm vi giám sát, quản lý tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Quy mô và tính chất phức tạp của tội phạm dễ có khả năng gia tăng. Việc sáp nhập các xã dễ có khả năng dẫn tới nhiều hơn các tệ nạn xã hội, các thành phần dân cư, lĩnh vực quản lý cũng như đòi hỏi cao hơn về lực lượng và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Các loại tội phạm trong tình hình mới ngày càng sử dụng những thủ đoạn tinh vi, đặc biệt là tội phạm trên không gian mạng. Lưu lượng phương tiện tham gia giao thông lớn dễ dẫn đến tình trạng ùn tắc, tai nạn giao thông. Các cơ sở kinh doanh thương mại dịch vụ ngày càng mở rộng

với các ngành nghề dễ xảy ra tệ nạn như karaoke, nhà nghỉ, massage, nhà hàng... yêu cầu lực lượng chức năng đẩy mạnh công tác quản lý và có biện pháp xử lý kịp thời đối với các trường hợp vi phạm về PCCC, an ninh trật tự, an toàn thực phẩm,...

3.3. Giải pháp

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định, nắm chắc tình hình địa bàn, không để bất ngờ xảy ra. Tổ chức lực lượng đấu tranh hiệu quả với các loại tội phạm, tăng cường tuần tra vũ trang, kiểm tra hành chính tại các điểm, tụ điểm phức tạp về an ninh trật tự. Triển khai quyết liệt các giải pháp kiềm chế, giảm tai nạn giao thông, không để xảy ra ùn tắc giao thông kéo dài và đua xe trái phép trên địa bàn. Thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy, hướng dẫn khắc phục những tồn tại, hạn chế về bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy; thanh tra, kiểm tra, kiên quyết xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về phòng cháy, chữa cháy.

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về quốc phòng, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh; lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về trách nhiệm và nghĩa vụ trong công tác bảo vệ trật tự, an toàn xã hội, an ninh Tổ quốc và các chủ trương, chính sách, pháp luật; nâng cao năng lực hoạt động đấu tranh phòng chống tội phạm cho các tổ chức quần chúng. Thiết lập và đa dạng hóa các hình thức tiếp nhận, xử lý những thông tin báo tố giác các hành vi phạm tội và các vi phạm pháp luật khác.

Lực lượng an ninh cơ sở phải thường xuyên được củng cố và được chăm lo về vật chất, tinh thần; các khiếu nại, tố cáo của quần chúng Nhân dân được giải quyết kịp thời, hiệu quả. Công tác khen thưởng, nhân rộng điển hình tiên tiến được quan tâm thường xuyên.

4. Tác động về cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công

4.1. Tác động tích cực

Việc sắp xếp các xã để thành lập đơn vị hành chính mới có ý nghĩa quan trọng trong công tác cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công. Việc sắp xếp các xã góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tái cơ cấu và nâng cao chất lượng, trách nhiệm công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Các cơ quan, tổ chức sau sắp xếp đều được kiện toàn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, phục vụ tốt hơn cho doanh nghiệp và người dân.

Bên cạnh đó, công tác hiện đại hóa nền hành chính cũng được triển khai có quy mô, tổ chức và được chú trọng đầu tư thực hiện. Mạng lưới công nghệ thông tin từ huyện tới các xã được nghiêm túc xây dựng và thực hiện; việc tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa”, “Một cửa liên thông” trong giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện có hiệu quả hơn. Việc ứng dụng phần mềm một

cửa điện tử giúp cho việc luân chuyển hồ sơ nhanh chóng, kịp thời. Việc theo dõi, giải quyết và xử lý hồ sơ được xử lý nhanh hơn, đồng thời tăng tính công khai, minh bạch, giúp người dân và doanh nghiệp dễ dàng thực hiện và theo dõi kết quả theo đúng quy trình quy định. Từ đó, tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo thủ tục hành chính công cũng như số hồ sơ được giải quyết đúng và trước hạn cũng gia tăng.

4.2. Tác động tiêu cực

Việc sắp xếp các xã thành đơn vị hành chính mới bước đầu sẽ gây xáo trộn và ảnh hưởng đến công tác giải quyết các thủ tục hành chính của tổ chức, doanh nghiệp và của người dân trên địa bàn do phải tiến hành kê khai, cập nhật và thay đổi theo địa chỉ của đơn vị hành chính mới. Hệ thống dịch vụ công cũng phải tiến hành cập nhật, thay đổi để thống nhất, đồng bộ với đơn vị hành chính mới sau sắp xếp. Đồng thời, do việc mở rộng địa bàn quản lý đòi hỏi đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phải thường xuyên nâng cao năng lực thực thi công vụ để tiếp nhận và giải quyết nhiều hơn số lượng hồ sơ thủ tục hành chính.

4.3. Giải pháp

Rà soát, phân công nhiệm vụ, chức năng của từng phòng, ban theo đúng chức năng, nhiệm vụ và phù hợp với tình hình thực tế; đảm bảo 5 rõ: rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ hiệu quả, rõ trách nhiệm; tránh chồng chéo trong thực hiện nhiệm vụ. Kiện toàn bộ máy tổ chức, đơn vị hành chính mới cần tiến hành sắp xếp, bố trí việc làm cho cán bộ, công chức, viên chức theo đúng năng lực, trình độ chuyên môn; đảm bảo đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ và phẩm chất đạo đức và chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

Thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc, quy trình, phối hợp công tác; tạo nền tảng công nghệ triển khai các biện pháp cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số.

Xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình kế hoạch thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm tập trung vào những vấn đề xã hội quan tâm, để phát sinh tiêu cực; thực hiện xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra quy định. Tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kiến nghị kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền theo quy định, chú trọng công tác tiếp công dân. Triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định pháp luật và chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền.

Tổ chức triển khai kịp thời các chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước. Chú trọng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho Nhân dân. Đẩy mạnh nguồn lực của địa phương vào công cuộc chuyển đổi số. Tạo sự thống nhất, đồng bộ, đơn giản hóa các thủ tục hành chính. Cắt giảm những thủ tục hành chính rườm rà, không cần thiết, tránh lãng phí thời gian,

công sức của người dân và doanh nghiệp.

II. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

1. Những thuận lợi

- Bộ Chính trị, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ đã ban hành các Nghị quyết, Kế hoạch, Bộ Nội vụ đã ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện. Đây là cơ sở, là căn cứ pháp lý để triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp.

- Huyện ủy - HĐND- UBND huyện Mê Linh, các cơ quan, đơn vị, các xã có liên quan đã tập trung lãnh, chỉ đạo triển khai thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã theo tinh thần Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền đến từng hộ gia đình về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước liên quan đến việc sắp xếp ĐVHC, do đó tạo được sự ủng hộ, đồng thuận cao trong nhân dân tại địa phương.

- UBND huyện Mê Linh đã chủ động triển khai một số nội dung công việc như: Rà soát tiêu chuẩn đơn vị hành chính; tổng hợp danh sách đơn vị hành chính phải thực hiện sắp xếp; thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền; dừng tuyển dụng công chức cấp xã trên địa bàn huyện,... Do vậy, khi triển khai sắp xếp ĐVHC theo các Nghị quyết của Bộ Chính trị, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, hướng dẫn của UBND Thành phố, UBND huyện và các xã cơ bản đảm bảo được sự chủ động khi thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Sắp xếp các ĐVHC cấp xã có quy mô nhỏ thành những ĐVHC cấp xã có quy mô lớn hơn sẽ tạo điều kiện tập trung các nguồn lực về đất đai, dân số, mở rộng không gian để quy hoạch, tập trung đầu tư mở rộng sản xuất theo hướng hiện đại, phát huy hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh về tài nguyên; đầu tư cơ sở hạ tầng, công trình phúc lợi được tập trung hơn, tránh việc đầu tư dàn trải trong khi nhu cầu sử dụng còn hạn chế; thu gọn đầu mối các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa; nâng cao năng lực, hiệu quả của bộ máy nhà nước; tinh gọn bộ máy, tiết kiệm chi ngân sách, góp phần vào sự thành công của chính sách cách mạng tiền lương, nâng cao đời sống cán bộ, công chức các cấp; nâng cao chất lượng, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

2. Những khó khăn, vướng mắc

- Việc sắp xếp đơn vị hành chính là một chủ trương rất lớn của Đảng và Nhà nước; phải thực hiện qua nhiều bước theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản pháp luật khác có liên quan; thời gian thực hiện tương đối gấp, phải hoàn thành trong năm 2024 để kịp thời chuẩn bị tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, bắt đầu từ đầu năm 2025.

- Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính sẽ có một bộ phận cán bộ, công chức, người lao động dôi dư sẽ ảnh hưởng đến tâm lý cán bộ và phải mất thời gian để sắp xếp, bố trí hoặc giải quyết chế độ, chính sách đối với số cán bộ này.

3. Nguyên nhân của những khó khăn vướng mắc

- Việc sắp xếp, nhập đơn vị hành chính là việc lớn, khó và nhạy cảm, nhất là việc kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, đơn vị sau sắp xếp, việc ổn định đời sống, sinh hoạt của người dân.

- Cán bộ, công chức của các ĐVHC cấp xã hiện nay còn trẻ, được đào tạo bài bản và có nguyện vọng cống hiến lâu dài trong các cơ quan của hệ thống chính trị. Tuy nhiên, phải giảm số lượng cán bộ, công chức theo lộ trình, việc bố trí và giải quyết chính sách cho đội ngũ cán bộ công chức dôi dư nhằm đảm bảo quyền lợi của cán bộ, công chức sẽ gặp một số khó khăn.

- Việc thực hiện nhiệm vụ sắp xếp ĐVHC trong thời điểm phải thực hiện cùng lúc nhiều nhiệm vụ trọng tâm của Thành phố, đặc biệt là công tác giải phóng mặt bằng, chỉnh trang đô thị,... Đây là những lĩnh vực dễ phát sinh ý kiến trong Nhân dân; ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình tuyên truyền, vận động người dân đồng thuận chủ trương sắp xếp ĐVHC.

4. Giải pháp khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã

- Sắp xếp lại đội ngũ lãnh đạo quản lý, giữ nguyên các chức danh, vị trí việc làm, đáp ứng các công việc một cách ổn định, không làm xáo trộn trên từng vị trí công việc theo quy định.

- Phát triển nhanh, toàn diện, bền vững các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về chủ trương, phương án sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

- Xây dựng cơ sở hạ tầng, điều kiện, trang thiết bị làm việc cho đội ngũ cán bộ, công chức; thực hiện việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy theo lộ trình.

- Ưu tiên các nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, hệ thống giao thông, thủy lợi, làng nghề truyền thống.

- Tiếp tục quan tâm, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, gắn với các lễ hội trên địa bàn.

III. KẾ HOẠCH, LỘ TRÌNH VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ THUỘC HUYỆN MÊ LINH

1. Kế hoạch và lộ trình thực hiện

a) Năm 2023

- Tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn thành phố giai đoạn 2023 - 2025.

- Ban hành các văn bản hướng dẫn có liên quan để triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

- Rà soát các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức lập, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch Thành phố, quy hoạch nông thôn, quy hoạch đô thị hoặc các quy hoạch khác có liên quan.

b) Năm 2024

- Xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn huyện Mê Linh. Sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ về Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2023 - 2025, tiếp tục thực hiện các bước:

+ Triển khai xây dựng Đề án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn huyện.

+ Tổ chức xin ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan; xin ý kiến Ban Chỉ đạo về dự thảo Đề án.

- Tổ chức lấy ý kiến cử tri trên địa bàn về Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã.

- Trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, ban hành nghị quyết thông qua chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã.

- Trình Hội đồng Nhân dân Thành phố xem xét, ban hành nghị quyết thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của huyện Mê Linh giai đoạn 2023-2025.

- Hoàn thiện hồ sơ trình Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Tiến hành sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Tập trung giải quyết chế độ, chính sách dôi dư tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Thực hiện chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới đơn vị hành chính.

c) Năm 2025

- Tiếp tục giải quyết chế độ, chính sách dôi dư tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị và những người dôi dư sau đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030 ở những đơn vị hành chính hình thành sau khi sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Hoàn thành việc sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Tiếp tục thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức do thay đổi địa giới ĐVHC.

- Triển khai công tác lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới đơn vị hành chính các cấp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đổi với từng ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

- Sơ kết việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

2. Dự kiến kinh phí triển khai thực hiện

- Kinh phí phê duyệt dự toán xây dựng Đề án là đồng đã được phê duyệt tại Quyết định số .../QĐ-UBND ngày .../.../2024 của Sở Nội vụ thành phố Hà Nội.

- Kinh phí giải quyết chế độ, chính sách sau sắp xếp ĐVHC: đồng (sẽ tiếp tục bổ sung trong quá trình hoàn thiện Đề án).

- Kinh phí chi trả cho số lượng cán bộ, công chức cấp xã dôi dư (.... người) khi chưa thực hiện được sắp xếp trong phạm vi 60 tháng và hàng năm: đồng (sẽ tiếp tục bổ sung trong quá trình hoàn thiện Đề án).

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỔ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP CẤP XÃ

Căn cứ Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW ngày 30/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn việc thực hiện sắp xếp tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở những địa phương thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025, cụ thể:

1. Phương án và lộ trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, trước sau sắp xếp ĐVHC

a) Các cơ quan, đơn vị phải kiện toàn, sắp xếp

- Các cơ quan trong hệ thống chính trị xã: Đảng bộ, UBND, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các Đoàn thể chính trị - xã hội (Hội Cựu chiến binh; Hội Phụ nữ; Hội Nông dân; Đoàn Thanh niên).

- Các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn xã:

+ Trạm y tế xã: cán bộ Dân số - Kế hoạch hóa gia đình xã.

+ Công an xã.

- Đối với các trường học: Để đảm bảo điều kiện thuận lợi cho việc học tập của học sinh, giảng dạy của giáo viên, trước mắt huyện giữ ổn định các trường trên địa bàn các xã sắp xếp.

b) Phương án kiện toàn, sắp xếp

- Đối với cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể chính trị - xã hội

+ Đối với Đảng bộ xã: Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành quyết định thành lập đảng bộ mới trên cơ sở sáp nhập, hợp nhất tổ chức đảng của đơn vị hành chính cùng cấp trước khi sắp xếp; chỉ định ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy của đảng bộ theo quy định của Điều lệ Đảng. Việc sắp xếp tổ chức đảng đồng bộ với sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã. Nhiệm kỳ đầu tiên của Đảng bộ mới thành lập cùng với nhiệm kỳ của các đảng bộ đơn vị hành chính cấp xã thực hiện hợp nhất, sáp nhập.

+ Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể (Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân):

Trên cơ sở thống nhất với cấp ủy Đảng địa phương, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Ban Thường vụ các Đoàn thể huyện tiến hành sắp xếp và quyết định hợp nhất các tổ chức ở các xã thành một tổ chức ở đơn vị hành chính mới; đồng thời chỉ định Ban Thường trực, Ban Chấp hành (chỉ định người đứng đầu; cấp phó của người đứng đầu) hoạt động đến thời điểm Ban Thường trực, Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới được bầu.

+ Số lượng thành viên các tổ chức mới được hình thành nói trên thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền của Đảng và mỗi tổ chức.

- Đối với Ủy ban nhân dân

Thành viên Ủy ban nhân dân của ĐVHC cấp xã mới do Hội đồng nhân dân bầu ra theo quy định tại Điều 134 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

- Các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn xã

+ Đối với trạm y tế xã: Căn cứ yêu cầu phục vụ khám chữa bệnh cho Nhân dân địa phương tại đơn vị hành chính mới, UBND huyện phối hợp với Sở Y tế thực hiện việc hợp nhất các trạm y tế với số lượng biên chế phù hợp nhưng không vượt quá tổng số biên chế được giao và số viên chức hiện có của các trạm y tế, sau đó giảm theo lộ trình 05 năm theo quy định tại Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 14/5/2019 của Chính phủ.

+ Công an xã: Công an Thành phố sẽ hướng dẫn, chỉ đạo việc sắp xếp công an xã tại đơn vị hành chính mới để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

2. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sau sắp xếp ĐVHC

2.1. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức cấp xã dôi dư (số liệu tính đến ngày 31/12/2023)

a) Số lượng cán bộ, công chức cấp xã dôi dư sau sắp xếp đối với huyện Mê Linh:

- Tổng số lượng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách được giao theo định mức đối với xã Vạn Yên và Liên Mạc là: 42 người (tính theo biên chế đơn vị hành chính); trong đó:

+ Xã Vạn Yên là: 20 người;

+ Xã Liên Mạc là: 22 người; (tính chỉ tiêu tăng thêm đối với công chức theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ); xã Liên Mạc được tổng số biên chế cán bộ, công chức là 24 người;

+ Người hoạt động không chuyên trách được giao: Xã Vạn Yên là: 12 người; xã Liên Mạc là 14 người; (được giao chỉ tiêu tính theo Đơn vị hành chính cấp xã);

- Tổng số lượng cán bộ, công chức cấp xã hiện có của xã Vạn Yên và xã Liên Mạc là: 38 người, trong đó:

+ Số lượng cán bộ, công chức hiện có của xã Vạn Yên là: 16 người; cán bộ: 09 người; công chức: 07 người; người hoạt động không chuyên trách: 07 người;

+ Số lượng cán bộ, công chức hiện có của xã Liên Mạc là: 22 người; cán bộ: 11 người; công chức: 11 người; người hoạt động không chuyên trách: 07 người;

- Số lượng cán bộ, công chức cấp xã dự kiến dôi dư: 14 người (gồm: cán bộ là: 09 người, công chức cấp xã là: 05 người;

- Lộ trình thực hiện bố trí, sắp xếp để giảm số lượng cán bộ chuyên trách cấp xã, bảo đảm chậm nhất sau 60 tháng (5 năm) kể từ ngày Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện giai đoạn 2023 - 2025 của thành phố Hà Nội có hiệu lực thi hành thì thực hiện đúng theo quy định chung. Trường hợp đặc biệt, báo cáo các cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

b) Phương án sắp xếp, bố trí cán bộ công chức dôi dư

- Đối với cán bộ đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định:

+ Sắp xếp, điều động sang xã khác (nếu còn chỉ tiêu biên chế).

+ Trường hợp dôi dư không bố trí, sắp xếp được sang các đơn vị khác thì động viên nghỉ hưu trước tuổi hoặc thôi việc.

- Đối với cán bộ, công chức cấp xã không đủ điều kiện về trình độ chuyên môn: Bố trí công tác khác có thể đảm nhận các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở xã, ở thôn; giải quyết nghỉ tinh giản biên chế (nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn) hoặc cho nghỉ thôi việc (theo nguyện vọng).

2.2. Tổ chức bộ máy và cán bộ, viên chức các trường học, trạm y tế

a) Tổ chức bộ máy và cán bộ, viên chức các trường học: Thực hiện sắp xếp theo nguyên tắc tại Kế hoạch số .../KH-UBND ngày .../.../... của Ủy ban nhân dân Thành phố.

b) Tổ chức bộ máy và cán bộ, viên chức các trạm y tế: Sau khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về việc sắp xếp ĐVHC sẽ tiến hành rà soát để thực hiện sắp xếp theo quy định, đảm bảo phù hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân.

3. Phương án và lộ trình giải quyết chế độ, chính sách sau sắp xếp ĐVHC

- Tạm dừng việc bầu các chức danh cán bộ (bao gồm: Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, trưởng đoàn thể chính trị - xã hội) ở các ĐVHC phải sắp xếp cho đến khi nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC tương ứng có hiệu lực thi hành, trừ trường hợp khuyết người đứng đầu mà không bố trí được người phụ trách theo quy định của cấp có thẩm quyền thì được bầu chức danh đó.

- Việc bố trí, sắp xếp cán bộ cấp xã sau khi sắp xếp ĐVHC tiến hành đồng bộ, liên thông giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị. Ưu tiên bố trí, sắp xếp cán bộ cấp xã có đủ phẩm chất, năng lực, tiêu chuẩn, điều kiện vào các chức danh tương đương hoặc ưu tiên giới thiệu bầu chức danh cán bộ ở ĐVHC khi có nhu cầu hoặc ưu tiên tuyển dụng làm công chức, viên chức theo quy định.

- Cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội ở phường thì được áp dụng theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ; Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW ngày 20/12/2019 của Ban Tổ chức Trung ương. Trường hợp thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thì thực hiện theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ và các Nghị quyết của HĐND Thành phố.

- Cán bộ, công chức thôi giữ chức vụ lãnh đạo hoặc giữ chức vụ lãnh đạo có phụ cấp chức vụ (bao gồm bầu cử, bổ nhiệm) thấp hơn lúc chưa sắp xếp đơn vị hành chính nhưng vẫn là cán bộ, công chức tại ĐVHC mới sau sắp xếp được hưởng nguyên lương, phụ cấp và bảo lưu phụ cấp chức vụ đến hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm hoặc hết nhiệm kỳ đại hội của tổ chức đó. Trường hợp thời hạn còn lại của nhiệm kỳ bầu cử hoặc thời hạn bổ nhiệm dưới 06 tháng thì được bảo lưu tròn 06 tháng. Quá thời hạn trên, nếu bố trí sang chức vụ, chức danh mới thì thực hiện theo quy định của chức vụ, chức danh mới đó; nếu không được bầu, bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh lãnh đạo thì hưởng lương theo ngạch, bậc và phụ cấp (nếu có) hoặc nghỉ chế độ theo các quy định hiện hành.

V. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ, TÀI SẢN CÔNG SAU SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Đối với phương án nhập 02 xã Vạn Yên và Liên Mạc

a) Trụ sở làm việc

- Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã mới: Tại trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND, MTQ xã Liên Mạc hiện trạng.

- Phương án bố trí trụ sở dôi dư: Trụ sở hiện trạng của Đảng ủy, HĐND, UBND xã Vạn Yên dự kiến sắp xếp, bố trí quỹ đất để mở rộng khuôn viên trường tiểu học Vạn Yên hiện có và công trình công cộng khác.

b) Trụ sở công an

- Trụ sở công an xã mới: Dự kiến đầu tư mới trụ sở tại khu trung tâm xã Liên Mạc, dự án do Công an Thành phố làm chủ đầu tư.

- Phương án bố trí trụ sở công an dôi dư: Đề xuất Bộ Công an, Công an Thành phố dừng triển khai đầu tư Trụ sở Công an xã Vạn Yên (hiện chưa triển khai xây dựng).

c) Trường học: Giữ nguyên địa điểm, cơ sở vật chất hiện có của các trường học, sắp xếp, sáp nhập lại các trường học với các điểm trường phù hợp với quy hoạch mạng lưới trường học của ngành giáo dục.

d) Trạm y tế: Giữ nguyên địa điểm, cơ sở vật chất hiện có của 02 trạm y tế, điểm chính bố trí tại xã Liên Mạc hiện nay, điểm trạm bố trí tại xã Vạn Yên hiện nay. Sau khi có hướng dẫn của ngành y tế tiếp tục rà soát, sắp xếp cơ sở y tế theo quy định của ngành dọc.

VI. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐẶC THÙ ĐỐI VỚI ĐVHC CẤP XÃ HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP (NẾU CÓ)

...

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Phòng Nội vụ

- Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân huyện tiếp nhận, xử lý các vấn đề liên quan đến sắp xếp các ĐVHC cấp xã; chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan kịp thời hướng dẫn, giải đáp nhằm tháo gỡ vướng mắc, khó khăn khi thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp xã;

- Phối hợp với UBND xã mới hình thành hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, thực hiện tinh giản biên chế, giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức dôi dư đảm bảo đúng theo quy định.

- Hướng dẫn, chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã tổ chức lấy ý kiến cử tri theo từng thôn, xóm, khu dân cư; tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri trên địa bàn trình HĐND huyện thông qua nội dung sắp xếp; hoàn chỉnh Đề án và các hồ sơ liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (qua Sở Nội vụ).

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Phối hợp với các phòng, ban có liên quan rà soát, chỉ đạo các xã xây dựng phương án tiếp nhận, bàn giao, sử dụng các trụ sở làm việc, tài sản, cơ sở vật chất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện sáp nhập, hợp nhất tại các ĐVHC cấp xã sau khi sắp xếp, bảo đảm sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí, thất thoát đất đai, tài sản khi đưa vào khai thác, sử dụng.

- Trên cơ sở Luật Ngân sách nhà nước, Công văn 8006/BTC-NSNN ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 và các văn bản pháp luật có liên quan, Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với các phòng, ban, địa phương tham mưu UBND huyện bố trí kinh để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã như: Tuyên truyền, vận động công tác tổ chức lấy ý kiến cử tri.

3. Phòng Văn hóa - Thông tin

Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn việc thông tin, tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận trong các ngành, các cấp, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và toàn thể Nhân dân tại địa bàn về việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

4. Các phòng, ban, ngành, địa phương có liên quan

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn của các địa phương, triển khai thực hiện bảo đảm đúng yêu cầu, thời gian quy định.

- Có trách nhiệm rà soát các quy định pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý; hướng dẫn thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức khi thay đổi địa giới ĐVHC do sắp xếp, bảo đảm thủ tục chuyển đổi phải đơn giản, thuận tiện cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện chuyển đổi các loại giấy tờ.

5. UBND các xã Vạn Yên, Liên Mạc

- Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao, đảm bảo đúng theo quy định, thời gian, lộ trình thực hiện.

- Lập và niêm yết danh sách cử tri để phát phiếu lấy ý kiến cử tri trên địa bàn tại thời điểm tổ chức lấy ý kiến; Tổ chức lấy ý kiến cử tri theo thôn, xóm, khu dân cư; tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri trên địa bàn.

- Tổ chức bàn giao, tiếp nhận bộ máy, hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất... sau khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã; rà soát quy hoạch, tập trung nguồn lực đầu tư cho các đơn vị mới sau khi sắp xếp.

- Ủy ban nhân dân xã mới hình thành chủ động triển khai, hướng dẫn cho cá nhân, tổ chức thực hiện các thủ tục chuyển đổi các loại giấy tờ có liên quan do thay đổi địa giới ĐVHC. Việc chuyển đổi các loại giấy tờ cần phải được thực hiện ngay sau khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng xã có hiệu lực thi hành, bảo đảm công khai trên cổng thông tin điện tử, trụ sở Ủy ban nhân dân xã thông báo đến các thôn, xóm, khu dân cư và tạo thuận lợi nhất cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện việc chuyển đổi giấy tờ.

VIII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện Mê Linh nhằm cụ thể hóa chủ trương tiếp tục đổi mới theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã nhằm giảm số lượng đơn vị hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

Việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện Mê Linh đã đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật, phù hợp với thực tiễn tại địa phương, góp phần tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả của chính quyền cơ sở, tinh giản biên chế, giảm gánh nặng cho ngân sách Nhà nước; nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ công chức để phục vụ Nhân dân tốt hơn. Bên cạnh đó, việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã đã tạo điều kiện tập trung được các nguồn lực về đất đai, dân số; mở rộng không gian để quy hoạch, tập trung đầu tư mở rộng sản xuất theo hướng hiện đại, phát huy có hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh về tài nguyên, khoáng sản để phát triển; tránh đầu tư xây dựng dàn trải trong khi nhu cầu sử dụng còn hạn chế.

Việc sắp xếp tinh giản bộ máy, biên chế là vấn đề khó khăn, phức tạp và nhạy cảm liên quan trực tiếp đến hoạt động của các tổ chức và quyền lợi của cán bộ, công chức... Vì vậy, để thực hiện hiệu quả Đề án, đòi hỏi các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân phải có quyết tâm chính trị cao; quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện, coi đó là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục; phải xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện rõ ràng, không nóng vội, chủ quan, duy ý chí.

2. Kiến nghị, đề xuất

Để thực hiện hiệu quả Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn huyện Mê Linh, UBND huyện Mê Linh kính đề nghị UBND Thành phố, các Sở ngành liên quan của Thành phố quan tâm tạo điều kiện, hướng dẫn khi có những khó khăn vướng mắc phát sinh.

UBND huyện Mê Linh xây dựng Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của huyện Mê Linh, kính trình các cấp có thẩm quyền xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Thành ủy;
- Ban cán sự Đảng UBND thành phố;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Sở Nội vụ;
- TT Huyện ủy; TT UBND huyện;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Ban Tổ chức Huyện ủy;
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Khương

UBND HUYỆN MÊ LINH

THÔNG KÊ HIỆN TRẠNG DVHC CẤP XÃ

(Kèm theo Đề án sắp xếp DVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của huyện Mê Linh)

Phụ lục 2-2A

| Số TT | Tên DVHC cấp xã | Khu vực miền núi, vùng cao | Khu vực hải đảo | Dân tộc thiểu số | | Yếu tố đặc thù khác (nếu có) | Diện tích tự nhiên | | Quy mô dân số | | Ghi chú |
|-------|-----------------|----------------------------|-----------------|------------------|-----------|--------------------------------|------------------------------|-----------|-----------------------|-----------|---------|
| | | | | Số người | Tỷ lệ (%) | | Diện tích (km ²) | Tỷ lệ (%) | Quy mô dân số (người) | Tỷ lệ (%) | |
| A | B | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| I | Các xã: | | | | | Thuộc vùng đồng bằng sông Hồng | 222,64 | | 315.801 | | |
| 1 | Xã Đại Thịnh | | | | | x | 8,35 | 39,76 | 14.743 | 184,29 | |
| 2 | Xã Kim Hoa | | | 129 | 1,0 | x | 7,58 | 36,10 | 12.907 | 161,34 | |
| 3 | Xã Thạch Đà | | | | | x | 7,66 | 36,48 | 16.787 | 209,84 | |
| 4 | Xã Tiến Thắng | | | 62 | 0,48 | x | 8,59 | 40,90 | 16.810 | 210,13 | |
| 5 | Xã Tự Lập | | | | | x | 6,70 | 31,90 | 13.556 | 169,45 | |
| 6 | Xã Thanh Tâm | | | | | x | 12,53 | 59,67 | 20.435 | 255,44 | |
| 7 | Xã Tam Đồng | | | 58 | 0,54 | x | 6,74 | 32,10 | 10.702 | 133,78 | |
| 8 | Xã Liên Mạc | | | | | x | 8,19 | 39 | 16.863 | 210,79 | |
| 9 | Xã Vạn Yên | | | 5 | 0,08 | x | 3,12 | 14,86 | 6.357 | 79,46 | |
| 10 | Xã Chu Phan | | | | | x | 7,89 | 37,57 | 11.368 | 142,10 | |
| 11 | Xã Tiến Thịnh | | | | | x | 7,34 | 34,95 | 13.671 | 170,89 | |
| 12 | Xã Mê Linh | | | | | x | 6,01 | 28,62 | 15.141 | 189,26 | |
| 13 | Xã Văn Khê | | | | | x | 13,51 | 64,33 | 17.415 | 217,69 | |

| Số TT | Tên ĐVHC cấp xã | Khu vực miền núi, vùng cao | Khu vực hải đảo | Dân tộc thiểu số | | Yếu tố đặc thù khác (nếu có) Diện tích (km ²) | Diện tích tự nhiên | | Quy mô dân số | | Ghi chú |
|-----------|----------------------|----------------------------|-----------------|------------------|-----------|--|--------------------|-----------------------|---------------|---------------|---------|
| | | | | Số người | Tỷ lệ (%) | | Tỷ lệ (%) | Quy mô dân số (người) | Tỷ lệ (%) | Quy mô dân số | |
| A | B | 1 | 2 | 3 | 4 | 6 | 7 | 8 | 9 | | 10 |
| 14 | Xã Hoàng Kim | | | 5 | 0,07 | x | 5,53 | 26,33 | 6.838 | 85,48 | |
| 15 | Xã Tiên Phong | | | | | x | 10,59 | 50,43 | 21.233 | 265,41 | |
| 16 | Xã Tráng Việt | | | | | x | 7,30 | 34,76 | 12.878 | 160,98 | |
| II | Các thị trấn: | | | | | | | | | | |
| 1 | Thị trấn Chi Đông | | | | | x | 4,64 | 33,14 | 9.652 | 120,65 | |
| 2 | Thị trấn Quang Minh | | | | | x | 9,02 | 64,43 | 19.293 | 241,16 | |

Ghi chú:

- Cột 5: Liệt kê các yếu tố đặc thù theo quy định tại Điều 3a và Điều 9a của Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

- Cột 6: Diện tích tự nhiên được xác định theo số liệu thống kê đất đai được cấp có thẩm quyền công bố, có xác nhận của Sở Tài nguyên và Môi trường, được tính đến thời điểm ngày 31/12/2022.

- Cột 8: Quy mô dân số gồm dân số thường trú và dân số tạm trú quy đổi do cơ quan Công an thành phố cung cấp, xác nhận, được tính đến thời điểm ngày 31/12/2022.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

UBND HUYỆN MÊ LINH

Phụ lục 2- 2B

THỐNG KÊ ĐVHC CẤP XÃ THUỘC ĐIỆN SẬP XẾP GIAI ĐOẠN 2023 - 2025

(Kèm theo Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của huyện Mê Linh)

| Số TT | Tên ĐVHC cấp xã | Khu vực miền núi, vùng cao | Khu vực hải đảo | Dân tộc thiểu số | | Yếu tố đặc thù khác (nếu có) | Diện tích (km ²) | Tỷ lệ (%) | Quy mô dân số (người) | Tỷ lệ (%) | Ghi chú |
|-------|-----------------|----------------------------|-----------------|------------------|-----------|------------------------------|------------------------------|-----------|-----------------------|-----------|---------|
| | | | | Số người | Tỷ lệ (%) | | | | | | |
| A | B | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| I | Các xã: | | | | | | | | | | |
| 1 | Xã Vạn Yên | | | 5 | 0,08 | x | 3,12 | 14,86 | 6.357 | 79,46 | |
| II | Các thị trấn: | | | | | | | | | | |
| | Không có | | | | | | | | | | |

Ghi chú:

- Cột 5: Liệt kê các yếu tố đặc thù theo quy định tại Điều 3a và Điều 9a của Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.
- Cột 6: Diện tích tự nhiên được xác định theo số liệu thống kê đất đai được cấp có thẩm quyền công bố, có xác nhận của Sở Tài nguyên và Môi trường, được tính đến thời điểm ngày 31/12/2022.
- Cột 8: Quy mô dân số gồm dân số thường trú và dân số tạm trú quy đổi do cơ quan Công an thành phố cung cấp, xác nhận, được tính đến thời điểm ngày 31/12/2022.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

UBND HUYỆN MÊ LINH

THÔNG KÊ ĐVHC CẤP XÃ THUỘC ĐIỆN KHUYẾN KHÍCH SẮP XẾP GIAI ĐOẠN 2023-2025

(Kèm theo Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của huyện Mê Linh)

| Số TT | Tên ĐVHC cấp xã | Khu vực miền núi, vùng cao | Khu vực hải đảo | Dân tộc thiểu số | | Yếu tố đặc thù khác (nếu có) | Diện tích tự nhiên | | Quy mô dân số | | Ghi chú |
|-----------|----------------------|----------------------------|-----------------|------------------|-----------|------------------------------|------------------------------|-----------|-----------------------|-----------|---------|
| | | | | Số người | Tỷ lệ (%) | | Diện tích (km ²) | Tỷ lệ (%) | Quy mô dân số (người) | Tỷ lệ (%) | |
| A | B | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| I | Các xã: | | | | | | | | | | |
| | Không có | | | | | | | | | | |
| | ... | | | | | | | | | | |
| II | Các thị trấn: | | | | | | | | | | |
| | Không có | | | | | | | | | | |
| | ... | | | | | | | | | | |

Ghi chú:

- Cột 5: Liệt kê các yếu tố đặc thù theo quy định tại Điều 3a và Điều 9a của Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.
- Cột 6: Diện tích tự nhiên được xác định theo số liệu thống kê đất đai được cấp có thẩm quyền công bố, có xác nhận của Sở Tài nguyên và Môi trường, được tính đến thời điểm ngày 31/12/2022.
- Cột 8: Quy mô dân số gồm dân số thường trú và dân số tạm trú quy đổi do cơ quan Công an thành phố cung cấp, xác nhận, được tính đến thời điểm ngày 31/12/2022.

T.M. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

